TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197 /2022/HSST
Ngày: 14/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân 1) Bà Nguyễn Thị Lâm

2) Bà Vũ Thị Thanh

- ***Thư ký phiên Tòa****:* Bà Vũ Ngọc Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên-Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội- Tòa án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 204/2022, ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**:** Chu Thị T sinh năm 1985. HKTT: Xóm Tr, xã K, huyện P, tỉnh T. Chỗ ở: Không nơi ở cố định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 5/12. Con ông: Chu Văn T (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết). Gia đình có 6 anh em bị cáo là thứ sáu. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000131 lập ngày 18/01/2022 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ 08/01/2022, tạm giam từ ngày 10/01/2022 đến nay tại Trại tam giam số 2-Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên**:** Phùng Đình H**, s**inh năm: 1983. HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh V. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Con ông: Phùng Đình N (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 000000401 lập ngày 20/4/2022 tại Công an quận Long Biên và lý lịch bị can thể hiện bị cáo chưa có tiền án tiền sự.

Bị cáo hiện áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Giữa Chu Thị T và Phùng Đình H có quan hệ tình cảm và chung sống với nhau tại nhà trọ S, địa chỉ: Số 4 ngõ 97/2 Đình T, phường M, quận N, H. Khoảng tháng 12/2021 T bàn bạc với H về việc buôn bán thuốc lá do Trung Quốc

sản xuất để kiếm lời (do trước đây T có thời gian sinh sống tại Trung Quốc nên T biết tiếng Trung Quốc). Sau đó T sử dụng điện thoại di động để tìm kiếm và tải các hình ảnh thuốc lá Trung Quốc về máy rồi nhờ Hùng chỉnh sửa lại bảng giá, soạn bài quảng cáo để T đăng lên các trang mạng xã hội rao bán.

Qua mạng xã hội Zalo có một người tên là Nguyễn Thị T hỏi mua thuốc lá Trung Quốc của T. T đồng ý bán cho T số lượng 2.300 bao thuốc lá điếu Trung Quốc với giá khoảng 26.000.000 đến 27.000.000 đồng, khi giao hàng sẽ thanh T tiền. Sau đó T liên hệ qua mạng Zalo với một người phụ nữ tên V ở Quảng Ninh để mua thuốc lá 2.300 bao thuốc lá điếu Trung Quốc với giá 21.700.000 đồng. Số tiền này T đã chuyển từ tài khoản số 0865359856 tại Ngân hàng MB Bank mang tên Phùng Đình H vào tài khoản số 1016229552 tại Ngân hàng Vietcombank mang tên Tran Thi V vào ngày 06/01/2022. Khoảng 14h40 phút ngày 07/01/2022, H chở T đến Bến xe M, Hà Nội nhận 02 thùng hàng là thuốc lá Trung Quốc do Vân gửi lên đồng thời có một shiper khác chở thêm 01 thùng hàng cũng là thuốc lá Trung Quốc đến cho T. Sau khi nhận được hàng T và H cùng mở 03 thùng hàng ra để kiểm đếm số lượng, tổng cộng có 2.300 bao thuốc lá Trung Quốc gồm nhiều loại khác nhau. Sau đó H đặt xe trên ứng dụng "Be Driver" thuê anh Đỗ Văn H chở số thuốc lá trên đến khu vực tòa nhà GH6-CT 17 khu đô thị V, phường V, L, Hà Nội để bán cho Nguyễn Thị T, khi các đối tượng đang chuyển hàng xuống chờ T đến nhận thì bị cơ quan công an kiểm tra, thu giữ cùng tang vật.

Tang vật tạm giữ của Chu Thị T gồm:

+ 180 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Shuang Xi, vỏ màu thâm; 440 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Shuang Xi, vỏ màu đỏ chữ trắng; 500 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Shuang Xi, vỏ màu đỏ chữ vàng; 720 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu NanJing; 360 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Chunghua; 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu YuhuaShi; 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Yellow crane tower. Tổng cộng 2.300 bao thuốc lá điếu.

+ 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen; Số Imei 1: 355036112175711, Imei 2 số: 355037112175719.

+ 01 quyển số màu xanh ngoài bìa ghi chữ Diary D6-160.

Tạm giữ của Phùng Đình H: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng số thuê bao 0865359856.

Kết luận giám định số 413/KLGĐ-PC09 ngày 12/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Toàn bộ 2.300 bao thuốc lá (mỗi bao có 20 điếu) đều là thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất. Cụ thể từng loại như sau:

+ 180 bao thuốc lá nhãn hiệu Shuang Xi, vỏ màu đỏ thâm.

+ 440 bao thuốc lá nhãn hiệu Shuang Xi, vỏ màu đỏ chữ trắng.

+ 500 bao thuốc lá nhãn hiệu Shuang Xi, vỏ màu đỏ chữ vàng.

+ 720 bao thuốc lá nhãn hiệu NanJing.

+ 360 bao thuốc lá nhãn hiệu Chunghwa.

+ 50 bao thuốc lá nhãn hiệu YuhuaShi.

+ 50 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu Yellow crane Tower (BL107).

Tại bản cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Chu Thị T và Phùng Đình H về tội " Buôn bán hàng cấm" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm

Các bị cáo khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Long Biên sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; trình bầy lời nhận tội và đề nghị như sau:

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Chu Thị T từ 26 tháng đến 30 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Phùng Đình H từ 20 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 40 đến 48 tháng.

Về dân sự: Không

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 2.300 bao thuốc lá điếu (mỗi bao có 20 điếu) do nước ngoài sản xuất;

Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng số thuê bao 0865359856 thu giữ của bị cáo H 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen số thuê bao 0393694558 thu giữ của bị cáo T vì đây là 02 chiếc điện thoại các bị cáo sử dụng vào chuyển tiền giao dịch bán mua hàng cấm. Đối với 01 quyển số màu xanh ngoài bìa ghi chữ Diary D6-160 thu của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo không nhận lại do vậy đề nghị cho tiêu hủy.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, các bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận đã có hành vi buôn bán hàng cấm của mình là sai, vi phạm pháp luật. Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luật. Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh trụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Nhận thấy: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ban hành các văn bản yêu cầu Các cơ quan liên quan cung cấp thông tin nhưng không có tài liệu thể hiện có việc các cơ quan chuyên môn đã nhận được văn bản yêu cầu hay chưa dẫn đến việc vụ án bị kéo dài hết thời

hạn tố tụng phải tách hành vi liên quan đến hàng vi phạm tội của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp nhưng cần phải rút kinh nghiệm.

[2].Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 07/01/2022 tại khu vực toà nhà GH6-CT17 khu đô thị V, phường V, L, H, Chu Thị T và Phùng Đình H có hành vi mua bán 2.300 bao thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất mục đích để bán kiếm lời thì bị bắt giữ. Hành vi phạm tội lần này của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Buôn bán hàng cấm" tội phạm và hình phạt được được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến trật tự xã hội được Bộ luật hình sự bảo vệ và gây mất trật tự trị an xã hội.

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội " Buôn bán hàng cấm" theo khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo T và bị cáo H đều chưa có tiền án tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo T và bị cáo H bố mẹ đều đã mất, hiện bị cáo H là lao động chính trong gia đình phải nuôi hai con nhỏ. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không.

Trong vụ án đồng phạm này, bị cáo T là người khởi xướng, là người trực tiếp mua hàng giao hàng, bị cáo H thực hiện với vai trò giúp sức.

[4].Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, xong cũng xét tại cơ quan điều tra cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, chưa được hưởng lợi lấy đó làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng với vai trò giúp sức khi được bị cáo T nhờ nên HĐXX cân nhắc áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng có tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

Về hành phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập không ổn định, chưa được hưởng lợi gì vậy thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Xử lý vật chứng: Đối với 2.300 bao thuốc lá điếu (mỗi bao có 20 điếu) do nước ngoài sản xuất cho tịch thu sung công.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen số thuê bao 0393694558, thu giữ của bị cáo T và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng số thuê bao 0865359856 thu giữ của bị cáo H Đây là 02 chiếc điện thoại các bị cáo dùng để chuyển tiền và giao dịch liên quan đến hành vi phạm tôi của các bị cáo do vậy thấy

cần tịch thu sung công.

Đối với 01 quyển số màu xanh ngoài bìa ghi chữ Diary D6-160 thu giữ của bị cáo T thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo thì trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo khai quyển sổ đã cũ không có giá trị nên không nhận lại do vậy cho tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người có tên Trần Thị V (Sinh năm: 1991, HKTT: Tổ 2 khu 4 phường B, TP H, Quảng Ninh) đứng tên tài khoản số 1016229552 tại Ngân hàng Vietcombank, sử dụng số thuê bao 0328018558, chị Vân khai: khoảng 01 năm trước chị V làm mất căn cước công dân số 002119100000168, sau đó chị V ở nhà sinh con nên chưa làm thủ tục xin cấp lại; chị V không mở tài khoản tại ngân hàng, không biết ai tên là H và T và cũng không sử dụng số thuê bao 0328018558. Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Tập đoàn công nghiệp viễn thông quân đội cung cấp thông tin liên quan đến số thuê bao trên nhưng hiện vẫn chưa có kết quả.

Đối với Nguyễn Thị T là người đặt mua thuốc lá của T do T khai chỉ liên lạc với T qua mạng Zalo, không biết số điện thoại cũng như không biết địa chỉ của T ở đâu. Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị công ty cổ phần Vinagame (VNG) cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản zalo mang tên "Nguyễn Thị T" nhưng đến nay chưa có kết quả. Do vậy Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến Trần Thị V và Nguyễn Thị T để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Đỗ Văn H là lái xe được H thuê chở hàng, quá trình điều tra xác định anh H không biết số hàng hóa trên xe là hàng gì, chỉ đến khi cơ quan công an kiểm tra anh H mới biết nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh H.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm , những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Chu Thị T và bị cáo Phùng Đình H phạm tội: "Buôn bán hàng cấm".

1. Áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Chu Thị T 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2022

2. Áp dụng điểm b khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 65 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Phùng Đình H 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 40 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh V để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết

định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Áp dụng Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 106, 135, 299, 326, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật Thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 2.300 bao thuốc lá điếu (mỗi bao có 20 điếu) do nước ngoài sản xuất Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng số thuê bao 0865359856 thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu đen số thuê bao 0393694558 thu giữ của bị cáo T hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Tịch thu tiêu hủy 01 quyển số màu xanh ngoài bìa ghi chữ Diary D6-160 hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 6 năm 2022.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Người tham gia tố tụng;
- VKS quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An Thành phố Hà Nội;
- Thi hành án dân sự quận Long Biên
- Bộ tư pháp
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Nga